

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

I. Giới thiệu về gói thầu

1. Phạm vi công việc của gói thầu.

- Tên gói thầu: Thi công xây dựng dự án Nâng cấp, sửa chữa Trường Tiểu học Bảo Thuận, xã Bảo Thạnh, tỉnh Vĩnh Long.

- Dự án: Nâng cấp, sửa chữa Trường Tiểu học Bảo Thuận, xã Bảo Thạnh, tỉnh Vĩnh Long.

- Khối lượng trong bảng tiên lượng là khối lượng bao gồm cả việc cung cấp vật liệu, biện pháp thi công và các hạng mục công trình phụ (các chi phí kiểm tra, kiểm định chất lượng,..) theo yêu cầu của hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được duyệt, phục vụ cho thi công.

- Chủ đầu tư: Văn Phòng HĐND&UBND xã Bảo Thạnh.

- Nguồn vốn: Nguồn ngân sách tỉnh hỗ trợ có mục tiêu cho xã thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2026-2030 và nguồn ngân sách xã.

- Loại hợp đồng: Trọn gói.

- Quy mô công trình:

- Hạng mục Khối hành chính: Chân bó nền ốp đá chẻ tự nhiên; Thay mới nền bậc cấp bằng đá granite; Sơn lại toàn bộ trần và lam BTCT; Sơn lại lan can; Tường ốp gạch ceramic KT 250x400 cao 1,5m, sơn nước lại phía trên; Thay mới toàn bộ cửa đi, cửa sổ bằng nhôm kính; Thay mới toàn bộ khung bảo vệ bằng inox; Thay mới xà gồ thép hộp tráng kẽm 30x60, tole dày 0.5mm; Chống thấm lại toàn bộ sê nô; Thay mới hệ thống ống thoát nước mái; Thay thế các thiết bị điện, nước bị hư hỏng.

- Khối lớp học lý thuyết: Chân bó nền ốp đá chẻ tự nhiên; Thay mới nền bậc cấp bằng đá granite; Sơn lại toàn bộ trần, lan can và lam BTCT; Tường ốp gạch ceramic KT 250x400 cao 1,5m, sơn nước lại phía trên; Thay mới toàn bộ cửa đi, cửa sổ bằng nhôm kính; Thay mới toàn bộ khung bảo vệ bằng inox; Chống thấm lại toàn bộ sê nô; Thay mới hệ thống ống thoát nước mái; Thay thế các thiết bị điện, nước bị hư hỏng.

- Nhà vệ sinh giáo viên: Sơn lại chân bó nền; Đóng trần nhựa khung nổi 600x600; Tường trong ốp gạch ceramic KT 250x400 cao đến trần, tường ngoài sơn nước lại; Thay mới toàn bộ cửa đi bằng nhôm kính, dán decal mờ; Thay mới xà gồ thép hộp tráng kẽm 30x60, tole dày 0.5mm; Chống thấm lại toàn bộ sê nô; Thay mới hệ thống toàn bộ hệ thống cấp nước, thiết bị nước, thiết bị vệ sinh; Thay thế các thiết bị điện bị hư hỏng.

- Nhà vệ sinh học sinh nam: Sơn lại chân bó nền; thay mới trần nhựa khung nổi 600x600; Tường trong ốp gạch ceramic KT 250x400 cao đến trần, tường ngoài sơn nước lại; Thay mới toàn bộ cửa đi bằng nhôm kính; Thay mới

xà gồ thép hộp tráng kẽm 30x60, tole dày 0.5mm; Chống thấm lại toàn bộ sê nô; Thay mới hệ thống toàn bộ hệ thống cấp nước, thiết bị nước, thiết bị vệ sinh; Thay thế các thiết bị điện bị hư hỏng.

- Nhà vệ sinh học sinh nữ: Sơn lại chân bó nền; thay mới trần nhựa khung nổi 600x600; Tường trong ốp gạch ceramic KT 250x400 cao đến trần, tường ngoài sơn nước lại; Thay mới toàn bộ cửa đi bằng nhôm kính; Thay mới xà gồ thép hộp tráng kẽm 30x60, tole dày 0.5mm; Chống thấm lại toàn bộ sê nô; Thay mới hệ thống toàn bộ hệ thống cấp nước, thiết bị nước, thiết bị vệ sinh; Thay thế các thiết bị điện bị hư hỏng.

- Nhà bảo vệ: Chân bó nền ốp đá chẻ tự nhiên; Lát lại nền gạch Ceramic; Đóng trần nhựa khung nổi 600x600; Tường ốp gạch ceramic KT 250x400 cao 1,5m, tường ngoài sơn nước lại; Thay mới toàn bộ cửa đi, cửa sổ bằng nhôm kính; Thay mới xà gồ thép hộp tráng kẽm 30x60, tole dày 0.5mm; Chống thấm lại toàn bộ sê nô; Thay thế các thiết bị điện bị hư hỏng.

- Sân đường nội bộ - Cột cờ - Hệ thống thoát nước ngoài nhà:

+ *Sân đường nội bộ*: 235m². Bê tông đá 10x20mm, B15, dày 80mm, đổ tại chỗ, xoa phẳng mặt, lăn nhám; lớp sân bt hiện trạng.

+ *Cột cờ*: Sử dụng ống inox 304 kết hợp ròng rọc inox cao 8,15m. Dưới chân cột cờ có hệ thống bồn hoa và bậc cấp có đường kính 4,0m. Bậc cấp và nền cột cờ thay mới bằng đá granite, vữa xi măng B5, dày 10mm; thành bồn hoa dày 100, xây cao thêm 100 trát vữa xi măng B5, quét vôi hoàn thiện màu trắng.

+ *Hệ thống thoát nước*: Lượng nước bề mặt sân được thu gom bằng các rãnh, hố ga sau đó thoát ra hồ nước bằng ống HDPE Φ400x15.3.

- Hệ thống điện ngoài nhà – Cấp nguồn: Sử dụng cáp CXV 1C (4x25mm²) cấp nguồn cho toàn công trình (đầu nối từ điện kế Điện lực vào tủ điện) luôn trong ống xoắn HDPE D100/80 đi ngầm trong đất.

2. Thời hạn hoàn thành: Tối đa 150 ngày.

II. Yêu cầu về tiến độ thực hiện

Nêu yêu cầu về thời gian từ khi khởi công đến khi hoàn thành hợp đồng: Tối đa 150 ngày.

III. Yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật

Toàn bộ các yêu cầu về mặt kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật phải được soạn thảo dựa trên cơ sở quy mô, tính chất của dự án, gói thầu và tuân thủ quy định của pháp luật xây dựng chuyên ngành về quản lý chất lượng công trình xây dựng, Áp dụng theo Nghị định 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quy định một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.

- Toàn bộ các yêu cầu về mặt kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật phải được soạn thảo dựa trên cơ sở quy mô, tính chất của dự án, gói thầu và tuân thủ tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành.

Yêu cầu về mặt kỹ thuật /chỉ dẫn kỹ thuật bao gồm các nội dung chủ yếu sau:

1. Quy trình, quy phạm áp dụng cho việc thi công, nghiệm thu công trình;

a. Phải thực hiện kiểm tra, nghiệm thu từng cấu kiện, bộ phận, giai đoạn. Đạt yêu cầu mới được thi công các việc tiếp theo.

- Trong mọi trường hợp, các sản phẩm xây lắp, các công việc và giai đoạn thi công đều phải được chủ đầu tư (hoặc tư vấn giám sát) nghiệm thu mới được thi công các phần việc tiếp theo.

- Các sản phẩm xây lắp sau khi được nghiệm thu để thực hiện các bước tiếp theo, nhà thầu vẫn phải có trách nhiệm bảo quản cho đến khi nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng. Mọi vấn đề phát sinh nếu có đều thuộc về trách nhiệm của nhà thầu.

b. Các tiêu chuẩn thi công và nghiệm thu (*nhà thầu phải nêu rõ các tiêu chuẩn, quy chuẩn mà nhà thầu sử dụng trong công trình và phải còn hiệu lực*):

- Giải pháp kỹ thuật thi công; Vật tư, vật liệu, thiết bị lắp đặt sử dụng cho công trình; Kỹ thuật trắc địa, đo đạc phục vụ công tác thi công; An toàn lao động, Phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường; Công tác hoàn thiện và nghiệm thu trong xây dựng.

2. Yêu cầu về tổ chức thi công:

- Phương án tổ chức thi công của nhà thầu phải tuân thủ theo E-HSMT. Bố trí nhân sự, cán bộ chủ chốt và tổ chức hiện trường của nhà thầu phải đúng theo hồ sơ dự thầu.

- Tất cả các công việc thi công và công tác giám sát, nghiệm thu thuộc gói thầu này đều phải tuân thủ theo các văn bản quản lý của nhà nước về xây dựng hiện hành. Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về việc quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.

a. Bố trí mặt bằng thi công (phù hợp cho 2 điểm trường):

- Nhà thầu lập biện pháp tổ chức công trường mô tả chi tiết thực hiện việc thi công xây dựng, bao gồm nhưng không giới hạn các phần sau:

+ Tiếp nhận mặt bằng công trình

+ Công tác chuẩn bị công trường

+ Đề xuất về biện pháp giám sát và quản lý chất lượng.

+ Đưa ra các kế hoạch khai thác, cung cấp vật liệu (cát, đá, thép, xi măng...) và kế hoạch lưu kho các loại vật liệu.

- Bố trí tổng mặt bằng thi công dựa trên tổng mặt bằng xây dựng bản vẽ thiết kế kỹ thuật thi công, trình tự thi công các hạng mục đề ra, có chú ý đến các yêu cầu và các quy định về an toàn thi công, vệ sinh môi trường, chống bụi, chống ồn, chống cháy, an ninh, đảm bảo không gây ảnh hưởng đến hoạt động của các khu vực xung quanh.

- Trên tổng mặt bằng thể hiện được vị trí xây dựng các hạng mục: Nhà ban chỉ huy công trường, Văn phòng tư vấn giám sát, Nhà ở cho công nhân, nhà ăn cho công nhân, Phòng thí nghiệm hiện trường, Kho bãi vật tư, thiết bị thi công, Nhà vệ sinh tạm, Vị trí đặt máy móc, thiết bị thi công, Bãi để cát đá, sỏi, gạch, Bãi gia công cốp pha, cốt thép, Điện phục vụ thi công, Cấp nước phục vụ thi công, Thoát nước thi công, Giao thông trong thi công (đường thi công), Hàng rào chắn, cổng ra vào, Biển báo, Xử lý rác thải, chất thải, Thông tin liên lạc.

b. Bộ máy quản lý của nhà thầu:

- Nêu những nét cơ bản về quyền hạn, trách nhiệm của các bộ phận chủ chốt của công ty đối với công trường.

- Mô tả quan hệ chính giữa Trụ sở chính với bộ máy chỉ huy công trường. Đặc biệt lưu ý đến các quan hệ, thẩm quyền giải quyết khi có các sự cố.

- Nêu rõ trách nhiệm, quyền hạn sẽ được giao cho một số cán bộ chủ chốt tại hiện trường; Chỉ huy công trường; Phụ trách kỹ thuật thi công tại hiện trường; Phụ trách hệ thống quản lý chất lượng tại hiện trường; Đội trưởng, tổ trưởng;....Trình bày sơ đồ và thuyết minh sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý chung từ công ty/doanh nghiệp đến công trường hợp lý.

- Nêu những nét cơ bản về quyền hạn, trách nhiệm của các bộ phận chủ chốt của công ty đối với công trường.

- Mô tả quan hệ chính giữa Trụ sở chính với bộ máy chỉ huy công trường. Đặc biệt lưu ý đến các quan hệ, thẩm quyền giải quyết khi có các sự cố.

- Nêu rõ trách nhiệm, quyền hạn sẽ được giao cho một số cán bộ chủ chốt tại hiện trường; Chỉ huy công trường; Phụ trách kỹ thuật thi công tại hiện trường; Phụ trách hệ thống quản lý chất lượng tại hiện trường; Đội trưởng, tổ trưởng;....

c. Tiến độ thi công

- Nhà thầu đề xuất cụ thể tiến độ thi công chi tiết các công việc theo mẫu số 1A E-HSMT kèm theo biểu đồ nhân lực, vật tư, vật liệu và máy thi công.

- Thuyết minh về khả năng đáp ứng mức độ cơ giới hóa, tự động hóa của thiết bị thi công

d. Quản lý chất lượng công trình:

- Nhà thầu phải lập hệ thống đảm bảo chất lượng thi công phù hợp với các yêu cầu về chỉ dẫn kỹ thuật trong các yêu cầu theo các tiêu chuẩn xây dựng Việt Nam hiện hành.

- Chủ đầu tư có quyền kiểm tra bất cứ khâu nào trong hệ thống quản lý chất lượng của Nhà thầu.

- Việc chấp hành đúng hệ thống bảo đảm chất lượng không hề miễn cho nhà thầu khỏi các nhiệm vụ và trách nhiệm trong hợp đồng.

- Nhà thầu phải chịu trách nhiệm về sự đầy đủ, ổn định và an toàn trong mọi công tác trên công trường và mọi biện pháp thi công.

- Nhà thầu phải chịu trách nhiệm về toàn bộ các hạng mục công trình tạm và các vật liệu sử dụng cho hạng mục đó.

- Nhà thầu phải báo cáo tiến độ thi công hàng tuần, hàng tháng và gửi cho Chủ đầu tư. Nội dung báo cáo gồm:

+ Công việc đã thực hiện trong tuần, tháng. So sánh với kế hoạch đã đề ra.

+ Kế hoạch công việc tuần, tháng tiếp theo.

+ Những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thi công và những biện pháp khắc phục.

- Công tác kiểm tra chất lượng phải ghi rõ các kết quả kiểm tra, các thông số đo đạc về kích thước hình học, cao độ, cùng các chỉ tiêu kỹ thuật khác như các kết quả thí nghiệm vật liệu, thí nghiệm các chỉ tiêu cơ lý đất đá cùng các yêu cầu khác liên quan. Kết quả kiểm tra chất lượng phải được ghi rõ vào biên bản kiểm tra, đặc biệt là các hạng mục công trình ẩn dẫu.

- Nhà thầu phải chịu trách nhiệm về công trình như chất lượng vật liệu và sản phẩm thi công của mình, có trách nhiệm cung cấp đầy đủ các số liệu thí nghiệm, các chứng chỉ vật liệu và các thành phần cấu thành hạng mục công trình trước khi đưa vào thi công, cũng như khi có yêu cầu của bên mời thầu có thể sử dụng các số liệu của nhà thầu làm căn cứ để nghiệm thu công trình.

- Trong suốt quá trình thi công, nhà thầu phải thực hiện mọi giám sát cần thiết để lập kế hoạch, bố trí, hướng dẫn, quản lý kiểm tra và thử nghiệm đối với công việc.

- Khi kiểm tra lại các hạng mục công trình hoặc nguyên vật liệu thi công có kết quả không đạt tiêu chuẩn kỹ thuật thì nhà thầu phải tiến hành hủy bỏ ngay việc sửa chữa hoặc phá dỡ các sản phẩm, các nguyên vật liệu đó.

3. Yêu cầu về chủng loại, chất lượng vật tư, máy móc, thiết bị (kèm theo các tiêu chuẩn về phương pháp thử);

a. Vật tư, vật liệu phục vụ thi công:

- Tất cả vật tư, vật liệu, cấu kiện, bán thành phẩm đưa vào công trình sử dụng đều là mới, được nghiệm thu trước khi đưa vào sử dụng cho công trình và phải đúng theo quy định về tiêu chuẩn xây dựng hiện hành của Việt Nam. Những vật tư, vật liệu nào không được nghiệm thu nhà thầu phải đưa ra khỏi công trình trong thời gian không quá 24 giờ.

- Nhà thầu phải lập bảng kê toàn bộ vật tư, vật liệu, thiết bị chính sẽ được sử dụng cho gói thầu:

STT	Loại vật liệu	Quy chuẩn, tiêu chuẩn	Nguồn gốc, xuất xứ
1	Xi măng các loại	Nhà thầu đề xuất đảm bảo phù hợp với hồ sơ thiết kế và với quy định	Có nguồn gốc hợp pháp và do nhà thầu đề xuất và phải thể
2	Thép tròn các loại		
3	Cát các loại		

STT	Loại vật liệu	Quy chuẩn, tiêu chuẩn	Nguồn gốc, xuất xứ
4	Đá các loại	hiện hành	hiện rõ đặc tính kỹ thuật của vật tư, thiết bị trong E-HSDT
5	Thép hình, thép tấm		
6	Gạch xây các loại		
7	Gạch ốp, lát các loại		
8	Cừ tràm		
9	Sơn nước, sơn dầu		
10	Thiết bị điện, nước		
11	...		

Ghi chú: Trong trường hợp có tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy phạm mới thay thế đã có hiệu lực thì các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy phạm mới này sẽ thay thế tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy phạm ở trên nhà thầu có trách nhiệm cập nhật và đề xuất kỹ thuật của E-HSDT.

- Các vật tư, vật liệu cần phải được quản lý chất lượng và tiến hành thử nghiệm theo quy định hiện hành tại các cơ sở thí nghiệm hợp chuẩn (phòng thí nghiệm của nhà thầu hoặc ký hợp đồng nguyên tắc với đơn vị thí nghiệm) và có sự giám sát của phía chủ đầu tư.

- Cam kết sử dụng cát (san lấp) từ các mỏ được nhà nước cấp phép khai thác.

- Nhà thầu đề xuất phòng thí nghiệm vật tư, vật liệu dự kiến sử dụng kèm theo tài liệu chứng minh khả năng sử dụng, chứng nhận đủ điều kiện hoạt động của phòng thí nghiệm nói trên.

- Nhà thầu đề xuất Biện pháp bảo quản vật liệu, thiết bị, tiến độ thi công trong mùa mưa bão.

4. Yêu cầu về giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công;

- Giải pháp kỹ thuật trắc đạc, định vị công trình.

- Giải pháp kỹ thuật thi công.

- Công tác nghiệm thu hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng.

5. Yêu cầu về tổ chức quản lý dự án.

6. Các biện pháp đảm bảo chất lượng:

- Nhà thầu phải trình bày hệ thống kiểm tra, giám sát chất lượng của mình bao gồm các nội dung chính:

+ Biện pháp đảm bảo chất lượng vật tư, vật liệu đầu vào.

+ Thí nghiệm phục vụ thi công

+ Biện pháp bảo quản vật tư, vật liệu công trình khi tạm dừng thi công, khi mưa bão.

- + Biện pháp sửa chữa hư hỏng và bảo hành công trình.
- + Biện pháp quản lý hồ sơ, tài liệu, nhật ký thi công.
- + Công tác nghiệm thu.
- + Phương thức thanh quyết toán.
- Biện pháp đảm bảo chất lượng cho từng loại công tác thi công các hạng mục của gói thầu.
- Có biện pháp bảo đảm chất lượng vật tư và thiết bị để phục vụ công tác thi công.
- Hệ thống tổ chức quản lý thi công; Tổ chức giám sát, kiểm tra các khâu thi công, thực hiện các thí nghiệm phục vụ thi công, ghi chép nhật ký thi công; công tác nghiệm thu hoàn thành, bàn giao đưa công trình vào sử dụng.

7. Yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ;

- Nhà thầu phải xây dựng các giải pháp, biện pháp; trang bị phương tiện phòng chống cháy, nổ.
- Chủ đầu tư không chịu trách nhiệm về các thiệt hại gây ra bởi cháy nổ do lỗi của nhà thầu không tuân thủ các quy định về an toàn phòng chống cháy nổ.
- Nhà thầu phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về phòng chống cháy, nổ cho người, thiết bị của đơn vị mình và cho người và tài sản của nhân dân trên địa bàn thi công và các tài sản công cộng khác.

8. Trách nhiệm và nhiệm vụ của nhà thầu về vệ sinh môi trường;

- a. Bảo đảm vệ sinh, an toàn cho môi trường xung quanh công trường xây dựng
 - Nhà thầu phải chịu trách nhiệm hoàn thiện lại các công trình kiến trúc xây dựng hoặc các công trình khác của cá nhân hoặc đơn vị có liên quan mà trong quá trình thi công đã bị hư hỏng. Có thuyết minh và đề xuất phương án tập kết và xử lý phế thải xây dựng khi phá dỡ công trình. Đồng thời phải kịp thời thu dọn mặt bằng thi công, thu dọn các vật liệu thừa và các loại chất thải của quá trình thi công cũng như thiết bị, dụng cụ, lán trại tạm.
 - Giữ gìn vệ sinh và an toàn lao động: Các phương tiện vận chuyển nguyên vật liệu, vật liệu phế thải, đất đá ... phải có thùng xe được che chắn kín và giằng buộc vững, để tránh rơi đổ vật được vận chuyển xuống đường.
 - Chống bụi: Khi thi công những công trình gần đường giao thông hoặc khu dân cư phải được che, chắn để chống bụi hoặc rơi vật liệu xuống đường, hoặc nhà.
 - Chống ồn rung động quá mức: Khi sử dụng các biện pháp thi công cơ giới phải lựa chọn giải pháp thi công thích hợp với đặc điểm, tình hình, vị trí của công trường.

- Đối với công trường, xung quanh có nhiều nhà dân và hệ thống công trình kỹ thuật hạ tầng, phải ưu tiên chọn giải pháp thi công nào gây ra tiếng ồn và rung động nhỏ nhất.

b. Bảo vệ công trình kỹ thuật hạ tầng, cây xanh hiện có

- Bảo vệ công trình kỹ thuật hạ tầng

- Trong suốt quá trình thi công, đơn vị thi công không được gây ảnh hưởng xấu tới hệ thống công trình kỹ thuật hạ tầng hiện có.

- Những công trường có hệ thống công trình kỹ thuật hạ tầng đi qua, đơn vị thi công phải có biện pháp bảo vệ để hệ thống này hoạt động bình thường. Chỉ được phép thay đổi, di chuyển hệ thống công trình kỹ thuật hạ tầng sau khi đã có văn bản của cơ quan quản lý hệ thống công trình này cho phép thay đổi, di chuyển, cung cấp sơ đồ chỉ dẫn cần thiết của toàn hệ thống, và thỏa thuận về biện pháp tạm thời để duy trì các điều kiện bình thường cho sinh hoạt và sản xuất của dân cư trong vùng.

- Bảo vệ cây xanh: Đơn vị thi công có trách nhiệm bảo vệ tất cả các cây xanh đã có trong và xung quanh công trường. Việc chặt hạ cây xanh phải được phép của cơ quan quản lý cây xanh.

c. Biện pháp quản lý chất thải rắn.

- Quản lý chất thải rắn xây dựng;

- Quản lý chất thải rắn sinh hoạt.

9. Trách nhiệm và nhiệm vụ của nhà thầu về an toàn lao động;

- Nhà thầu có trách nhiệm đảm bảo các yêu cầu tối thiểu sau: An toàn cho người, thiết bị trong suốt quá trình chuẩn bị và thi công công trình; An toàn cho công trình đang xây dựng và các công trình lân cận.

- Nhà thầu phải chịu trách nhiệm pháp lý cùng các phí tổn về việc đề xảy ra tai nạn trên công trình.

- Nhà thầu đề xuất biện pháp đảm bảo an toàn lao động cho từng công tác thi công.

- Nhà thầu phải thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách về bảo hiểm lao động và các chế độ khác theo quy định hiện hành như:

+ Thời gian làm việc và nghỉ ngơi.

+ Chế độ lao động nữ và lao động chưa thành niên.

+ Chế độ bồi dưỡng độc hại.

+ Chế độ trang bị các phương tiện bảo vệ cá nhân.

+ Mua bảo hiểm lao động cho cán bộ, công nhân.

- Phải có biện pháp cải thiện điều kiện lao động cho công nhân.

+ Giảm nhẹ các khâu lao động thủ công nặng nhọc.

+ Ngăn ngừa, hạn chế đến mức thấp nhất các yếu tố nguy hiểm độc hại gây sự cố, tai nạn ảnh hưởng xấu đến sức khỏe hoặc gây bệnh nghề nghiệp.

- Phải thực hiện các quy định về quy phạm kỹ thuật an toàn, vệ sinh lao động. Có sổ nhật ký an toàn lao động và thực hiện đầy đủ chế độ thống kê, khai báo, điều tra phân tích nguyên nhân tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp.

- Công nhân làm việc trên công trường phải đáp ứng đầy đủ các yêu cầu của công việc được giao về tuổi, giới tính, sức khỏe, trình độ bậc thợ.

- Mọi công nhân làm việc trên công trường phải được trang bị và sử dụng đúng các phương tiện bảo vệ cá nhân phù hợp với tính chất của công việc, đặc biệt đối với các trường hợp làm việc ở những nơi nguy hiểm như: trên cao, nơi có nguy cơ tai nạn về điện, về cháy, nổ, nhiễm khí độc.

- Đảm bảo nhu cầu sinh hoạt của người lao động: nhà vệ sinh, nhà tắm, nơi trú mưa, nắng; nhà ăn và nghỉ giữa ca, nước uống đảm bảo vệ sinh, nơi sơ cứu và phương tiện cấp cứu tai nạn.

10. Biện pháp huy động nhân lực và thiết bị phục vụ thi công;

a. Nhân lực của nhà thầu:

- Nhân lực của nhà thầu phải có trình độ chuyên môn, kỹ năng, kinh nghiệm phù hợp với yêu cầu của E-HSMT. Chủ đầu tư có thể yêu cầu Nhà thầu điều đi (hoặc bắt buộc điều đi) bất kỳ người nào được thuê trên công trường, bao gồm cả đại diện nhà thầu nếu nằm trong các diện phải xử lý sau:

- Không chịu hợp tác với Chủ đầu tư trong việc thực hiện công việc.

- Không chấp hành các yêu cầu kỹ thuật theo sự chỉ dẫn của Chủ đầu tư, gây ảnh hưởng đến chất lượng công trình.

- Cố ý làm những việc gây phương hại đến an toàn, sức khỏe hoặc bảo vệ môi trường, hoặc những việc làm trái với pháp luật Việt Nam.

- Mọi thay đổi hoặc bổ sung của tổ chức bộ máy nhân sự hoặc các nhân viên chủ chốt phải được sự phê chuẩn của Chủ đầu tư.

b. Máy móc và thiết bị phục vụ thi công:

- Máy móc và thiết bị phục vụ thi công phải còn hoạt động tốt, đảm bảo an toàn lao động và các quy định về đăng ký, đăng kiểm khi vận hành.

- Lập danh mục máy móc thiết bị thi công đầy đủ với các thông tin: tên, mã hiệu, xuất xứ, công suất, đặc tính kỹ thuật, chất lượng hiện tại, sở hữu của nhà thầu hay huy động.

- Nhà thầu phải xuất trình hồ sơ lý lịch về vật tư, máy móc, thiết bị mà nhà thầu sử dụng vào công trình và coi đây là một phần của hồ sơ nghiệm thu.

11. Yêu cầu về biện pháp tổ chức thi công tổng thể và các hạng mục;

a. Giải pháp kỹ thuật thi công tổng thể

- Việc thi công tuân theo trình tự thi công kết cấu từ dưới lên trên, hoàn thiện từ trên xuống dưới, công trình ngầm thi công trước. Trong điều kiện cho phép được thi công xen kẽ nhưng phải đảm bảo quy trình, quy phạm kỹ thuật. Lắp đặt thiết bị, cấu kiện phải đảm bảo vị trí cao độ và thời điểm lắp.

- Phải đảm bảo các nguyên tắc:

+ Vừa thi công vừa đảm bảo an toàn tuyệt đối cho người và phương tiện khu vực lân cận công trường thi công.

+ Thi công chủ yếu bằng cơ giới kết hợp với thi công thủ công ở những hạng mục và công việc yêu cầu bắt buộc phải thi công bằng thủ công.

- Trong phương án tổ chức thi công tổng thể của nhà thầu phải thể hiện rõ các nội dung:

+ Công tác chuẩn bị mặt bằng

+ Văn phòng điều hành công trường

+ Lán trại cho cán bộ, công nhân công trường

+ Nhà kho, bãi chứa vật tư, vật liệu

+ Bãi tập kết thiết bị, máy móc thi công

+ Khu vệ sinh và sinh hoạt chung của công trường

+ Nguồn cung cấp điện, nước cho sinh hoạt và thi công

+ Bố trí giao thông nội bộ công trường và đường công vụ.

b. Giải pháp kỹ thuật thi công chi tiết cho các công việc gói thầu

- Công tác chuẩn bị khởi công;

- Công tác thi công.

- Công tác vận chuyển phế thải, thu dọn vệ sinh công trường.

- Công tác nghiệm thu hoàn thành, bàn giao đưa công trình vào sử dụng.

Ngoài những công tác đã nêu trên, các công tác còn lại khác phải tuân thủ theo đúng thiết kế và phù hợp với những quy chuẩn, quy phạm Nhà nước đã ban hành.

12. Yêu cầu về hệ thống kiểm tra, giám sát chất lượng của nhà thầu và bảo hành công trình;

a. Hệ thống kiểm tra, giám sát chất lượng của nhà thầu

Nhà thầu phải có hệ thống kiểm tra, giám sát chất lượng nội bộ theo quy định tại Nghị định 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng và các văn bản có liên quan.

- Báo cáo đầy đủ quy trình, phương án và kết quả tự kiểm tra chất lượng vật liệu, cấu kiện và sản phẩm xây dựng với chủ đầu tư để kiểm tra và giám sát.

- Thí nghiệm vật liệu, cấu kiện và kiểm tra sản phẩm xây dựng trước khi xây dựng và lắp đặt công trình.

- Lập bản vẽ hoàn công các công tác thi công xây lắp, giai đoạn xây lắp hạng mục công trình hoàn thành và công trình hoàn thành.

- Chuẩn bị hồ sơ nghiệm thu theo quy định và đề nghị Chủ đầu tư tổ chức nghiệm thu sản phẩm các công tác thi công xây lắp, giai đoạn xây lắp hạng mục công trình hoàn thành và công trình hoàn thành sau khi đã nghiệm thu nội bộ.

- Báo các Chủ đầu tư về tiến độ, chất lượng, khối lượng thi công xây lắp theo định kì.

b. Bảo hành, bảo trì công trình

- Thời gian bảo hành công trình theo quy định cụ thể nêu tại chương III E-HSMT.

- Nêu biện pháp bảo hành công trình đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật và không kèm theo các điều kiện gây bất lợi cho Chủ đầu tư.

- Trách nhiệm lập trình bảo trì của nhà thầu.

- Nhà thầu đề xuất sơ đồ bao hành, bảo trì công trình và thuyết minh sơ đồ bao hành, bảo trì công trình.

13. Yêu cầu khác căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu.

Các quy trình trên là các quy trình áp dụng một số công việc điển hình của gói thầu. Trong quá trình lập HSDT và thực hiện Nhà thầu phải tuân thủ đầy đủ các quy định có liên quan đến việc triển khai dự án đảm bảo chất lượng và được tổ chức nghiệm thu theo đúng quy định của Pháp luật. Trong trường hợp có tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy phạm mới thay thế đã có hiệu lực thì các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy phạm mới này sẽ thay thế tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy phạm ở trên nhà thầu có trách nhiệm cập nhật vào đề xuất kỹ thuật của E-HSDT.

Tất cả các công việc quan sát, khảo sát, đo đạc từ lúc kiểm tra ban đầu, kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kỳ, kiểm tra bất thường hay kiểm tra chi tiết cấu kiện đề phải được ghi chép lại đầy đủ, cẩn thận, đơn vị quản lý sử dụng phải lưu trữ cùng với bộ hồ sơ hoàn công công trình phục vụ cho kiểm tra.

- Phần tiền giữ lại từ số tiền thanh toán tại E-ĐKC 46.1 và E-ĐKC 55.2 là 10%, trong đó:

+ Chi phí bảo hành: 5%

+ Tỷ lệ giữ lại chờ quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành (theo hướng dẫn tại văn bản số 5517/STC-QTDA ngày 30/12/2025 của Sở Tài chính tỉnh Vĩnh Long: 5%.

Yêu cầu về thông tin công trình tại công trường:

- Nhà thầu xây dựng phải để biển báo tại công trình thi công với đầy đủ các nội dung cơ bản sau:

+ Tên gói thầu, tên dự án

+ Tên chủ đầu tư, tổng vốn đầu tư, ngày khởi công và hoàn thành công trình

+ Tên đơn vị thiết kế

+ Tên đơn vị giám sát

+ Tên nhà thầu.

IV. Các bản vẽ

E-HSMT này gồm có các bản vẽ trong danh mục sau đây: bộ bản vẽ kèm theo HSMT.